

**TỜ TRÌNH**

**Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021  
để biểu quyết thông qua tại Đại hội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021  
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu cử;
2. Tờ trình định hướng tái cơ cấu tổng thể TCTHK do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025;
3. Tờ trình ĐHĐCĐ về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh;
3. Tờ trình Phương án kiện toàn HĐQT và Ban KS;
4. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

*(Chi tiết báo cáo ĐHĐCĐ trình bày tại các Phụ lục đính kèm)*

Trân trọng kính trình./ 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hòa**



**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**TÀI LIỆU HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021**

Hà Nội, tháng 12 năm 2021

## Chương trình họp ĐHĐCĐ bất thường 2021

**1. Thời gian:** Từ 09h15 ngày 14 tháng 12 năm 2021

**2. Địa điểm:** Trụ sở Công đoàn TCTHK

Thời gian	Chương trình ĐHĐCĐ
08h15 - 09h15	Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu họp
09h15 - 09h45	Thủ tục khai mạc Thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội Giới thiệu Ban Chủ tọa và Ban thư ký, bầu Ban kiểm phiếu
09h45 - 10h55	Các nội dung của Đại hội: <ul style="list-style-type: none"><li>- Định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025</li><li>- Thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines</li><li>- Phương án kiện toàn Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát TCT.</li></ul>
10h55 - 11h15	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h15	Bế mạc

## **TỜ TRÌNH** **QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG** **NĂM 2021 CỦA TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

### **Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021**

Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của TCTHK được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và kế thừa Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ đã được thông qua tại các kỳ ĐHĐCĐ trước đây.

Hội đồng quản trị TCTHK kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 như sau:

### **Chương I** **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 (gọi tắt là Đại hội) của TCTHK.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
- Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 2. Mục tiêu**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi để Đại hội diễn ra thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

### **Chương II**

#### **ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ** **CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội**

Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội theo quy định của Quy chế này, Điều lệ TCTHK và quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ TCTHK, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể tham dự Đại hội theo một trong các hình thức sau đây:
  - 2.1 Trực tiếp tham dự họp Đại hội.
  - 2.2 Ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội.
3. Được TCTHK thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.
4. Sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi số đăng ký, họ và tên cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền của cổ đông và số phiếu biểu quyết/ số phiếu bầu của cổ đông đó).
5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu TV HĐQT, KSV, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng số phiếu bầu, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (hoặc được ủy quyền) có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu; cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký. Hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.
7. Thực hiện các quyền khác theo quy định của Điều lệ TCTHK, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau:

- 1.1 Thư mời (nếu có);
  - 1.2 Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương;
  - 1.3 Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội:
    - a. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức theo quy định tại Khoản 4 Điều 20 Điều lệ TCTHK; hoặc
    - b. Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự, trong đó nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.
    - c. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với TCTHK).
- Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Trường hợp cổ đông đã hủy/ chấm dứt việc ủy quyền cho đại diện được ủy quyền nhưng TCTHK không nhận được thông báo bằng văn bản về việc hủy/ chấm dứt ủy quyền đó trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử tại Đại hội nếu đại diện được ủy quyền của cổ đông đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử.
  3. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
  4. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điểm b Khoản 7 Điều 146 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
  5. Trường hợp vì lý do cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết thì cá nhân này có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 04 thành viên do HĐQT TCTHK chỉ định và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ sau:
  - 1.1 Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý tương đương; Thư mời họp; Văn bản ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu khác kèm theo (nếu có).
  - 1.2 Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.
  - 1.3 Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Chủ tọa**

1. Chủ tịch HĐQT TCTHK làm Chủ tọa Đại hội và có quyền hạn, trách nhiệm như sau:
  - 1.1 Chủ trì, điều khiển Đại hội; thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
  - 1.2 Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
  - 1.3 Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình của Đại hội.
  - 1.4 Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - 1.5 Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
  - 1.6 Hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
    - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

1.7 Chủ tọa Đại hội có quyền:

- a. Yêu cầu tất cả các người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

2. Ban Chủ tọa có tối đa 05 thành viên được giới thiệu với Đại hội theo đề nghị của Chủ tọa. Ban Chủ tọa có chức năng giúp Chủ tọa điều hành Đại hội.

**Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa.
2. Điều kiện làm thành viên Ban Kiểm phiếu:
  - 2.1 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, KSV hoặc ứng viên HĐQT, BKS.
  - 2.2 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên Ban Giám đốc của TCTHK.
  - 2.3 Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là những người có liên quan với những đối tượng nêu trên.
3. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
4. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - 4.1 Hướng dẫn cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số Thẻ biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết.
  - 4.2 Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
  - 4.3 Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội.
  - 4.4 Trường hợp bầu TV HĐQT, KSV, Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT, BKS;
- b. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu TV HĐQT, KSV theo Quy chế bầu cử TV HĐQT, KSV;
- c. Tiến hành thu, kiểm đếm Phiếu bầu cử của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
- g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về các ứng viên, kết quả bầu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

4.5 Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

#### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
3. Ban Thư ký Đại hội có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban trong việc ghi chép diễn biến cuộc họp, các nội dung câu hỏi, ý kiến chất vấn của cổ đông và trả lời.

### **Chương III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra theo lịch cụ thể do TCTHK thông báo.
3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

#### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
2. Trường hợp thay đổi chương trình họp so với nội dung gửi kèm thông báo mời họp hoặc nội dung đăng tải trên trang thông tin điện tử của TCTHK, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

#### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông trình bày ý kiến của mình.
2. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
3. Đối với những vấn đề được chất vấn, Ban Chủ tọa có quyền trả lời ngay cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông hoặc ghi nhận ý kiến của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông để HĐQT TCTHK trong phạm vi thẩm quyền của mình trả lời bằng văn bản cho cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Đại hội.

### **Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết<sup>1</sup> và thông qua các quyết định tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua một trong những hình thức sau:
  - 1.1 Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết.
  - 1.2 Biểu quyết thông qua việc cử đại diện tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này và Khoản 1 Điều 25 Điều lệ TCTHK.
3. Các vấn đề quy định tại Khoản 2 Điều 29 Điều lệ TCTHK phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này và Khoản 1 Điều 25 Điều lệ TCTHK.
4. Trường hợp bầu TV HĐQT và KSV, việc biểu quyết được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế bầu cử TV HĐQT, KSV được Đại hội thông qua.
5. Hình thức biểu quyết các vấn đề khác (ngoại trừ bầu TV HĐQT, KSV):
  - 5.1 Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội.
  - 5.2 Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.
  - 5.3 Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Trường hợp cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như Tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.
  - 5.4 Số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định.
6. Ban Kiểm phiếu sẽ có trách nhiệm kiểm phiếu và thông báo cho Chủ tọa Đại hội để công bố kết quả tại Đại hội.

### **Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của TCTHK trong thời hạn 24 giờ hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội.

<sup>1</sup> Trường hợp triển khai Phiếu biểu quyết từ xa, Quy chế sẽ được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. TCTHK thực hiện đăng tải Nghị quyết trên trang thông tin điện tử của TCTHK theo quy định.
3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp Đại hội, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở TCTHK theo quy định.

## **Chương IV** **ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

### **Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành**

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

## **Chương V** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này gồm 05 chương, 16 điều, được thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

## **TỜ TRÌNH** **QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN** **TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021**

Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV TCTHK được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK và kế thừa Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV đã được thông qua tại các kỳ ĐHĐCĐ trước đây.

Hội đồng quản trị TCTHK kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV TCTHK như sau:

### **Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp, các thông lệ tại Việt Nam và phù hợp với các quy định tại Điều lệ TCTHK.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định của phiên họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của TCTHK.

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị (thành viên HĐQT), Kiểm soát viên (KSV) TCTHK tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 (ĐHĐCĐ).
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của TCTHK hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

### **Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT**

1. Số lượng thành viên HĐQT theo Điều lệ TCTHK là 08 thành viên.
2. Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ là 03 thành viên.
3. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được tính từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và phù hợp với quy định tại Điều lệ TCTHK.
4. Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử làm thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật.

### **Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn KSV**

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát (BKS) theo Điều lệ TCTHK là 03 KSV.
2. Số lượng KSV được bầu tại ĐHĐCĐ là 01 KSV.
3. Nhiệm kỳ của KSV mới được tính từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu KSV và phù hợp với quy định tại Điều lệ TCTHK.
4. Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử làm KSV phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật.

## **Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT**

1. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ. Số lượng ứng viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy chế này và tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của cổ đông, nhóm cổ đông:
  - a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên;
  - b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 02 ứng viên;
  - c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 35% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 03 ứng viên.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử KSV**

1. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc ĐHĐCĐ. Số lượng ứng viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng KSV theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này và tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của mỗi nhóm. Theo đó, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử tối đa 01 ứng viên.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ TCTHK, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, KSV**

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, KSV bao gồm:
  - a. Đơn đề cử hoặc Đơn ứng cử (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
  - b. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHĐCĐ);
  - c. Bản sao hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của ứng viên;
  - d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn) đối với ứng viên là công dân Việt Nam;

- e. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp theo quy định của Luật lý lịch tư pháp năm 2009 hoặc văn bản pháp lý tương đương do nhà chức trách nước ngoài cấp;
  - f. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên.
2. Các văn bản trong hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt và/ hoặc tiếng Anh. Giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp phải được hợp pháp hoá lãnh sự, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hoá lãnh sự theo quy định của pháp luật.
  3. Trường hợp đề cử, ứng cử trước ĐHĐCĐ, cổ đông, nhóm cổ đông phải gửi hồ sơ đề cử, ứng cử đến TCTHK theo địa chỉ sau:

Người phụ trách quản trị - Thư ký Tổng công ty

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Địa chỉ: Số 200 Nguyễn Sơn - Long Biên - Hà Nội.

Điện thoại: 024.38272289

Fax: 024.38722375

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Trường hợp đề cử, ứng cử tại ĐHĐCĐ thì cổ đông, nhóm cổ đông đề cử, ứng cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ đề cử, ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

#### **Điều 8. Lựa chọn các ứng viên**

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban Chủ tọa sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm thành viên HĐQT, KSV để công bố tại ĐHĐCĐ.

#### **Điều 9. Hình thức và phương thức bầu**

1. Việc bầu thành viên HĐQT, KSV TCTHK sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại ĐHĐCĐ theo phương thức bầu dồn phiếu.
2. Mỗi cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền nhân với số thành viên HĐQT được bầu là (03 thành viên) hoặc số KSV được bầu (là 01 thành viên) do ĐHĐCĐ thông qua.  
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, số thành viên HĐQT bầu là 01 thành viên, số thành viên BKS bầu là 01 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu tương ứng với 1.000 phiếu cho 01 ứng viên HĐQT và 1.000 phiếu cho 01 ứng viên BKS.
3. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng viên.
4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Chi tiết ví dụ về phương thức bầu dồn phiếu tại Phụ lục đính kèm Quy chế này).

## **Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử**

### **1. Ban Kiểm phiếu:**

- a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
- b. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
- c. Điều kiện của thành viên Ban Kiểm phiếu:
  - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên HĐQT, KSV hoặc ứng viên HĐQT, BKS của TCTHK;
  - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là thành viên Ban Giám đốc của TCTHK;
  - Thành viên Ban kiểm phiếu không phải là những người có liên quan với những đối tượng trên.

d. Ban Kiểm phiếu lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

### **2. Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.**

### **3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:**

- a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT, BKS;
- b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c. Tiến hành phát, thu, kiểm đếm Phiếu bầu cử của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
- d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông;
- e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
- g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về các ứng viên, kết quả bầu (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;
- h. Các nhiệm vụ liên quan khác.

### **4. Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.**

## **Điều 11. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử**

### **1. Phiếu bầu cử:**

- a. Phiếu bầu cử do TCTHK phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của TCTHK, có ghi số đăng ký, họ và tên cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền của cổ đông và số phiếu bầu của cổ đông đó;
  - b. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông được phát đồng thời 01 Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, 01 Phiếu bầu cử KSV theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
  - c. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu khác.
2. Cách ghi Phiếu bầu cử:
- a. Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.
  - b. Nếu không bầu cho ứng viên, cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông điền số “0” vào cột “Số phiếu bầu”.
  - c. Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên, bầu cho tất cả số ứng viên hoặc không bầu cho ứng viên nào.
  - d. Tổng số phiếu bầu cho ứng viên của một cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).
3. Phiếu bầu cử hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:
- a. Phiếu bầu cử cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;
  - b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
  - c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Phiếu bầu cử không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
- a. Phiếu không do TCTHK phát hành và/hoặc không có dấu của TCTHK; hoặc
  - b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc
  - c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên quy định tại Điều 8 Quy chế này; hoặc
  - d. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); hoặc
  - e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông; hoặc
  - f. Phiếu không ghi đúng hướng dẫn khi không bầu cho ứng viên.

## **Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông cuối cùng bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu.
2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông.
3. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.
4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.

## **Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, KSV được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.
2. Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của TCTHK thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.
3. Nếu bầu lần 1 không đủ số thành viên HĐQT, KSV cần bầu bổ sung thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu tiếp lần 2 trong số những ứng viên còn lại.
4. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì ĐHĐCĐ sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc đề khuyết thành viên HĐQT, KSV và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

## **Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
  - b. Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
  - d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ;
  - e. Kết quả bầu cử;
  - f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước ĐHĐCĐ và được ghi nhận vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

#### **Điều 15. Quyền chất vấn**

Các cổ đông đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 16. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT, KSV TCTHK.

**Phụ lục**  
**HƯỚNG DẪN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN**  
**THEO PHƯƠNG THỨC BẦU ĐÒN PHIẾU**

*(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV TCTHK)*

**1. Loại Phiếu bầu cử**

- Phiếu màu xanh: bầu thành viên HĐQT;
- Phiếu màu vàng: bầu KSV.

**2. Bỏ phiếu:** Bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu.

**3. Ghi Phiếu bầu cử**

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.

**Ví dụ:**

Giả sử ĐHĐCĐ biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 6 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(1.000 \times 5) = 5.000$  phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu)**

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
4	Ứng viên 4	1.000
5	Ứng viên 5	1.000
6	Ứng viên 6	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>5.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (giả sử cổ đông dồn hết số phiếu bầu cho Ứng viên 2)**

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	5.000
3	Ứng viên 3	0
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>5.000</b>

**Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A chia số phiếu bầu của mình cho 6 ứng viên nhưng không đều nhau**

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	3.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	300
4	Ứng viên 4	300
5	Ứng viên 5	200
6	Ứng viên 6	200
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>5.000</b>

**Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia số phiếu bầu của mình cho một số ứng viên (giả sử dồn số phiếu bầu cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)**

Stt	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	3.000
3	Ứng viên 3	2.000
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>5.000</b>

#### 4. Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định, không có dấu của TCTHK.

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên quy định tại Điều 8 Quy chế này.
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế này.

***Lưu ý: Việc bầu KSV cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.***

Ảnh 4×6  
(Photo)  
(ảnh màu mới nhất  
có đóng dấu giáp  
lại của cơ quan xác  
nhận lý lịch)

## SƠ YẾU LÝ LỊCH (CURRICULUM VITAE)

1. Họ và tên (*Name*): .....
2. Giới tính:  Nam  Nữ  
(*Gender*): (Male) (Female)
3. Ngày sinh (*Date of birth*): .....
4. Quốc tịch (*Nationality*): .....
5. CMND/Hộ chiếu số: ..... ngày cấp: ..... tại: .....  
(*ID/ Passport number*): (date of issue) (by)
6. Địa chỉ thường trú (*Permanent residence*): .....
7. Số điện thoại liên lạc (*Tel/Mobile*): .....
8. Trình độ văn hoá (*Education*): .....
9. Trình độ chuyên môn (*ghi rõ trường, năm tốt nghiệp trường, chuyên ngành*):  
(*Professional qualifications – include college/university, graduation year, majors*)  
- .....  
- .....  
- .....
10. Quá trình công tác (*nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua từ năm 18 tuổi*):  
(*Employment history – include name and location of companies, job titles from the age of 18*)  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....  
- .....
11. Chức vụ công tác hiện nay (*Current position*): .....
12. Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ: ..... cổ phiếu  
(*Number of authorized/ possessed shares*: ..... shares)

Tôi xin xác nhận lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*(I hereby undertake that the above statements are true. I will take full responsibility for them under the law.)*

**XÁC NHẬN\***  
**(Attestation of Competent Authority)**

....., ngày ..... tháng ..... năm 2021  
..... [place], ..... [dd/mm/yy] .....  
**Người khai (Declarant)**

\* Ghi chú (Note):

Sơ yếu lý lịch này phải được Thủ trưởng cơ quan (nếu cá nhân đang làm việc tại cơ quan, tổ chức), hoặc Ủy ban nhân dân xã/ phường nơi cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú (nếu cá nhân không làm việc tại cơ quan, tổ chức) xác nhận.

*This curriculum vitae shall be certified by the Head of company/ organization where the declarant is working or Commune-level People's Committee where the declarant registers permanent residence (if the declarant is not working for the company/ organization).*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/ KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, nắm giữ ..... cổ phần (bằng chữ.....  
.....) chiếm .....% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	CMND/ Hộ chiếu/ CCCD/ GCN ĐKDN	Số cổ phần nắm giữ
1			
2			
...	...	...	...
	Tổng số cổ phần		

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Quy chế bầu cử), tôi/chúng tôi đồng ý đề cử Ông/Bà có tên trong danh sách dưới đây tham gia ứng cử thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP:

TT	Họ và tên	Số CMND/ Hộ chiếu/ CCCD, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Địa chỉ

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (*áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử*):

Ông/Bà:.....

Mã số cổ đông (nếu có): .....

CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD/ GCN ĐKDN số:.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2021 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP theo đúng Quy chế bầu cử.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**Cổ đông**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/ KIỂM SOÁT VIÊN**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

**Tôi tên là:** .....

CMND/Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Hiện đang sở hữu (đại diện sở hữu) ..... cổ phần (*bằng chữ*: .....), tương ứng ..... % tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Xét phù hợp đủ theo các điều kiện được quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 (Quy chế bầu cử), tôi đề nghị được tham gia ứng cử vị trí thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.

Hồ sơ được đính kèm bao gồm:

1. Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
2. Bản sao được chứng thực từ bản chính các giấy tờ sau:
  - CMND/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu;
  - Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn) đối với ứng viên là công dân Việt Nam;
  - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn;
3. Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp theo quy định của Luật lý lịch tư pháp năm 2009 hoặc văn bản pháp lý tương đương do nhà chức trách nước ngoài cấp;
4. Đơn đề cử (nếu ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử).

Tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP, luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP./.

Trân trọng.

....., ngày ... tháng ... năm 2021

**Ứng viên**

(Ký và ghi rõ họ tên)

## TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### **Định hướng tái cơ cấu tổng thể Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (TCT) do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025**

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2021

Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông một số định hướng lớn trong công tác tái cơ cấu tổng thể TCT giai đoạn 2021-2025 như sau:

Đại dịch Covid -19 đã làm thay đổi toàn bộ kế hoạch khai thác và hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của TCT, làm cho tiềm lực tài chính của Công ty Mẹ bị suy giảm, các cân đối tài chính bị thay đổi đột ngột theo chiều hướng tiêu cực. Những thiệt hại do dịch bệnh Covid-19 gây ra cùng với những biến động không ngừng của môi trường kinh doanh là yêu cầu cấp bách đòi hỏi TCT phải thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ trên mọi lĩnh vực và được thực hiện có lộ trình, triển khai trên toàn hệ thống từ Công ty Mẹ đến các doanh nghiệp thành viên để vượt qua khó khăn đặc biệt khi dịch Covid-19 kéo dài, từng bước hồi phục và phát triển bền vững, đồng thời đảm bảo thích ứng với môi trường kinh doanh thay đổi.

Trong thời gian qua, để ứng phó, giảm thiểu tác động tiêu cực của dịch bệnh và cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh, TCT đã chủ động, quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp tự thân, trong đó phương án tái cơ cấu doanh nghiệp là giải pháp trọng tâm như: tổ chức lại sản xuất, điều hành hoạt động SXKD sát với diễn biến của thị trường và dịch bệnh, tận dụng mọi cơ hội để tăng nguồn thu và dòng tiền; thực hiện triệt để các biện pháp cắt giảm chi phí.... Đồng thời, TCT tăng cường tìm kiếm thêm các nguồn thu như đẩy mạnh khai thác hàng hóa, chuyên chở khách hồi hương, thanh lý máy bay, bán và thuê lại máy bay, đẩy mạnh thoái vốn một số khoản đầu tư tại các công ty con. TCT cũng thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế, tái cơ cấu lao động phù hợp nhu cầu khai thác, điều hành nguồn lực theo diễn biến dịch bệnh, tương ứng với quy mô hoạt động SXKD.

Giai đoạn 2021-2025, TCT kiên quyết tiếp tục thực hiện tái cơ cấu toàn diện từ chính nguồn lực nội tại của doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí và tạo thêm các nguồn lực tài chính. Các giải pháp tái cơ cấu TCT tập trung triển khai trong giai đoạn này cụ thể là:

- Tái cơ cấu đội bay: thực hiện đàm phán với các bên cho thuê tàu bay để giãn, hoãn tối đa thời hạn thanh toán tiền thuê, giảm tiền thuê gắn liền với việc gia hạn thời gian thuê, đàm phán đẩy lùi lịch nhận các tàu bay mới, hủy một số hợp đồng các tàu bay chưa nhận.
- Tái cơ cấu tài sản thông qua thực hiện thanh lý các tàu bay cũ và thực hiện bán và thuê lại máy bay để đổi mới đội tàu bay thân hẹp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo nguồn lực máy bay đáp ứng nhu cầu thị trường giai đoạn phục hồi sau dịch bệnh, trên cơ sở cân đối các nguồn vốn huy động.
- Tái cơ cấu nguồn vốn thông qua phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhằm bảo đảm TCT có nguồn vốn hợp lý, phù hợp với quy mô kinh doanh thích nghi với tình hình mới, tăng cường tiềm lực tài chính của TCT; đồng thời huy động nguồn vốn từ bên

ngoài với chi phí hợp lý thông qua các kênh: phát hành trái phiếu, vay thương mại từ các tổ chức tín dụng trong nước. Bên cạnh đó, TCT thực hiện tái cơ cấu các khoản nợ vay dài hạn hiện có, giãn hoãn trả nợ vay sang các năm sau để giảm áp lực trả nợ vay.

- Tái cơ cấu danh mục đầu tư và các doanh nghiệp thành viên (DNTV): công tác tái cơ cấu các DNTV sẽ bao gồm chuyển nhượng vốn, cổ phần hóa, bán một số danh mục đầu tư để TCT có cơ cấu hợp lý hơn, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính là vận tải hàng không và các dịch vụ đồng bộ cho ngành hàng không; đồng thời bổ sung thu nhập, bù đắp lỗ lũy kế và dòng tiền cho công ty Mẹ và nâng cao hiệu quả SXKD, thu hút nguồn lực từ bên ngoài để tăng cường sức cạnh tranh của các DNTV.

- Tái cơ cấu tổ chức: TCT sẽ thay đổi cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn hơn, giảm tầng nấc trung gian, tiến hành rà soát, sắp xếp lao động; xây dựng, điều chỉnh lại quy chế, quy trình thực hiện công việc, tiến hành đầu tư công nghệ để nâng cao năng suất lao động, thực hiện loại bỏ, thu hẹp hoặc hợp nhất những bộ phận, lĩnh vực không hoặc chưa phù hợp trong tình hình mới.

- Tái cơ cấu danh mục đất và tài sản trên đất: TCT sẽ rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất và tài sản trên đất để quản lý tập trung, thống nhất, gắn với hoạt động SXKD của TCT; đảm bảo hiệu quả và tuân thủ quy định của Nhà nước.

- Tái cơ cấu đổi mới quản trị doanh nghiệp: TCT sẽ triển khai đổi mới năng lực quản trị điều hành trên mọi lĩnh vực trên toàn hệ thống, tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng đổi mới mạnh mẽ hệ thống CNTT và chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực SXKD.

Mặc dù đã nỗ lực khắc phục khó khăn từ chính nguồn lực nội tại của doanh nghiệp, tuy nhiên, hậu quả của đại dịch đến TCT là quá lớn và tình hình dịch bệnh được dự báo còn tiếp tục kéo dài, TCT sẽ phải tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là khả năng thanh toán và duy trì hoạt động liên tục nếu không có sự tham gia hỗ trợ của các cổ đông của công ty và hỗ trợ của Chính phủ.

Trong Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho TCT do ảnh hưởng của đại dịch kéo dài giai đoạn 2021-2025, TCT đã chủ động đưa ra một số kiến nghị, đề xuất lên Chính phủ với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp hàng không nói chung, tạo điều kiện cho ngành hàng không phát huy vai trò trong nền kinh tế. Các giải pháp được nêu trong Đề án như: cơ chế, chính sách về lộ trình mở cửa, nới lỏng biện pháp giãn cách, điều tiết thị trường và tiếp tục triển khai một số chính sách giảm thuế, phí ưu đãi đã có cho các doanh nghiệp hàng không ...

Song song với đó, TCT cũng đang tích cực phối hợp với cơ quan chủ sở hữu nghiên cứu, đề xuất Nhà nước với tư cách chủ sở hữu nắm giữ cổ phần chi phối tại TCT tiếp tục có giải pháp hỗ trợ cho TCT thông qua giải pháp tăng vốn cho doanh nghiệp và các công cụ nợ, là các hình thức hỗ trợ phổ biến mà Chính phủ các nước đang hỗ trợ cho ngành hàng không.

Trên đây là báo cáo tóm lược về một số định hướng lớn trong công tác tái cơ cấu TCT giai đoạn 2021-2025, HĐQT trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

## **TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VỀ VIỆC THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA TCT HKVN**

**Kính trình:** Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của TCTHK như sau:

### **1. Lý do sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của TCTHK**

TCTHK cần rà soát, sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của TCTHK để tháo gỡ vướng mắc về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và đáp ứng yêu cầu của Sở KH&ĐT TP. Hà Nội.

*Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Báo cáo này.*

### **2. Đề xuất nội dung sửa đổi ngành, nghề kinh doanh tại Điều 5 Điều lệ TCTHK**

#### **2.1 Để tháo gỡ vướng mắc về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:**

a) Khoản 2: bỏ nội dung về bay phục vụ cho nhiệm vụ “an ninh, quốc phòng”.

b) Khoản 5: loại trừ “dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải” tại nội dung về Logistic.

c) Bỏ Khoản 9 (Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; Hoạt động xuất bản khác).

d) Sửa đổi Khoản 23, 32, 33 như sau:

(i) Đại lý du lịch: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

(ii) Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

(iii) Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm bổ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành

khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

(iv) Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: kinh doanh lưu trú du lịch.

## **2.2 Để thực hiện yêu cầu của Sở KH&ĐT TP. Hà Nội:**

a) Khoản 34, 35: loại trừ hoạt động đấu giá trong các hoạt động bán lẻ.

b) Bỏ Khoản 41 (Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội), Khoản 42 (Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu).

c) Khoản 43, 44: loại trừ hoạt động báo chí trong hoạt động sản xuất, phát hành phim video và chương trình truyền hình.

d) Bỏ Khoản 45 về hoạt động phát thanh.

## **3. Thẩm quyền**

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua Điều lệ sửa đổi của TCTHK, trong đó có nội dung về sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của TCTHK.

Để thực hiện thủ tục thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Sở KH&ĐT TP. Hà Nội, Phòng ĐKKD yêu cầu biên bản, nghị quyết của ĐHĐCĐ phải thể hiện rõ nội dung cụ thể là thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của TCTHK.

Do vậy, để đáp ứng yêu cầu của Phòng ĐKKD và tháo gỡ vướng mắc về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, ĐHĐCĐ bất thường cần thông qua những nội dung thay đổi về ngành, nghề kinh doanh của TCT.

## **4. Kiến nghị**

Trên cơ sở các báo cáo và đánh giá trên, HĐQT trình ĐHĐCĐ bất thường thông qua các nội dung sau:

**4.1** Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của TCTHK theo chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Báo cáo này.

**4.2** Sửa đổi quy định về ngành, nghề kinh doanh tại Điều 5 Điều lệ TCTHK theo chi tiết tại Mục 2 Báo cáo này./.

Trân trọng kính trình!

**Phụ lục I**  
**CHI TIẾT RÀ SOÁT NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA TCTHK**  
*(Kèm theo Tờ trình ĐHCĐ về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh  
và sửa đổi Điều lệ của TCTHK)*

---

**1. Về ngành nghề Đại lý bán lẻ xăng dầu**

Điều lệ TCTHK hiện hành đã bỏ ngành nghề “Đại lý bán lẻ xăng dầu” do thực tiễn đây là hoạt động do Công ty TNHH MTV Nhiên liệu hàng không Việt Nam đảm nhiệm.

Vì vậy, TCTHK không còn vướng mắc tỷ lệ sở hữu của NĐTNN trong tổ chức kinh tế là 0% đối với danh mục hàng hóa NĐTNN, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.

**2. Về ngành nghề Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; Hoạt động xuất bản khác**

- Căn cứ danh mục dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại quy định tại NĐ 94/2017/NĐ-CP, xuất bản<sup>1</sup> (không bao gồm hoạt động in và phát hành) bị xác định là ngành, nghề bị giới hạn 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo NĐ 31/2021/NĐ-CP.

- Theo Điều 12, Điều 32, Điều 36 Luật xuất bản 2012, TCTHK không thuộc đối tượng thành lập NXB và không đáp ứng điều kiện hoạt động cơ sở in xuất bản phẩm, cơ sở phát hành xuất bản phẩm.

- Theo NĐ 31/2021/NĐ-CP, hoạt động báo chí<sup>2</sup> và hoạt động thu thập tin dưới mọi hình thức cũng bị xác định là ngành, nghề bị giới hạn 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Theo hướng dẫn của Vụ Pháp luật quốc tế - Bộ Tư pháp và UBCKNN, NĐ 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật đầu tư và NĐ 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán chỉ cho phép các NĐTNN tiếp tục thực hiện hoạt động đầu tư theo phương thức bán ra cổ phiếu cho đến khi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng giảm dần về mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về sở hữu nước ngoài. Do vậy, việc bỏ ngành, nghề bị hạn chế 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài là phương án duy nhất để cổ phiếu HVN có cơ hội tiếp cận tốt hơn đến các nhà đầu tư.

- Tạp chí/ ấn phẩm giải trí trên chuyến bay là thông lệ chung của ngành hàng không trên thế giới và là tiêu chí quan trọng đánh giá chất lượng dịch vụ trên không của Skytrax. Do vậy, để duy trì tạp chí/ ấn phẩm giải trí trên chuyến bay và doanh thu từ quảng cáo<sup>3</sup> mang lại đối với TCTHK, theo kết quả làm việc trực tiếp của TCTHK với lãnh đạo Cục báo chí và luật sư, doanh nghiệp (không giới hạn về chủ sở hữu) là đối tượng được xin cấp phép xuất bản đặc san, bản tin, thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp mà không cần phải đăng ký kinh doanh với ngành, nghề xuất bản (Điều 34, 35, 36

---

<sup>1</sup> Điều 1 Luật xuất bản 2012: Hoạt động xuất bản bao gồm các lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm (trong đó Xuất bản là việc tổ chức, khai thác bản thảo, biên tập thành bản mẫu để in và phát hành hoặc để phát hành trực tiếp qua các phương tiện điện tử)

<sup>2</sup> Điều 3.2 Luật báo chí 2016: Hoạt động báo chí là hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí, sản phẩm báo chí, sản phẩm thông tin có tính chất báo chí; cung cấp thông tin và phản hồi thông tin cho báo chí; cải chính thông tin trên báo chí; xuất bản, in, phát hành báo in; truyền dẫn báo điện tử và truyền dẫn, phát sóng báo nói, báo hình.

<sup>3</sup> Doanh thu/chí phí trung bình từ 2011-2020 là 70 tỷ/ năm (2018: 126 tỷ, 2019: 114 tỷ, 2020: 56 tỷ)

Luật báo chí 2016; Điều 18, 20 Thông tư 41/2020/TT-BTTTT và Điều 23 NĐ 72/2013/NĐ-CP (SĐBS bởi NĐ 27/2018/NĐ-CP)).

Như vậy, phương án bỏ ngành nghề “*Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; Hoạt động xuất bản khác*” không ảnh hưởng đến việc TCTHK xin cấp phép xuất bản đặc san thay thế cho Giấy phép hoạt động báo chí in sẽ hết hạn vào năm 2025 cũng như hoạt động xuất bản bản tin VNA Spirit và trang thông tin điện tử [www.spirit.vietnamairlines.com](http://www.spirit.vietnamairlines.com), [www.spirit.vietnamairlines.com.vn](http://www.spirit.vietnamairlines.com.vn).

### **3. Về các ngành, nghề liên quan đến việc kinh doanh dịch vụ lữ hành**

- Thực tế sản phẩm, dịch vụ của TCTHK được phân loại thành 02 nhóm như sau:

(i) Nhóm 1 - Sản phẩm dịch vụ do TCTHK thực hiện (VNA tự phát triển sản phẩm hoặc bổ sung trên sản phẩm mua của đối tác khác): VNA Holidays, Gift-voucher, (có thể triển khai Trại hè flight trainer trong tương lai)

(ii) Nhóm 2 - Sản phẩm dịch vụ lẻ của đối tác thứ 03 do TCTHK phân phối, hưởng hoa hồng (offline theo hình thức đại diện cho thương nhân/ online theo hình thức cho thuê sàn thương mại điện tử): Bảo hiểm du lịch, Bảo hiểm trẻ chuyên, Khách sạn, Klook, VNA Amazing, Lotushop, Lotuship, (có thể triển khai việc thuê xe trong tương lai)

- Theo Biểu cam kết WTO, điều kiện tiếp cận thị trường của NĐTNN đối với dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn là không hạn chế. Do vậy, “*dịch vụ lưu trú ngắn ngày*” không bị vướng về tỷ lệ sở hữu nước ngoài nên TCTHK có thể giữ nguyên.

- Theo NĐ 31/2021/NĐ-CP, kinh doanh dịch vụ lữ hành<sup>4</sup>, trừ dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam bị liệt kê vào danh mục ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với NĐTNN nên tỷ lệ sở hữu VDL của NĐTNN trong tổ chức kinh tế là 0%.

Theo Biểu cam kết cụ thể về thương mại dịch vụ của Việt Nam trong WTO, Hiệp định khung ASEAN về dịch vụ (AFAS), Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam – Nhật Bản (VJEPA), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA), Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được phép cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.

Do vậy, Điều lệ TCTHK phải giới hạn phạm vi thực hiện trong các hoạt động “*đại lý du lịch, điều hành tua du lịch, dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch*” nhằm để tháo gỡ vướng mắc về tỷ lệ 0% nêu trên. Đối với chiều outbound (phục vụ khách du lịch ra nước ngoài), phương thức hợp tác với đối tác cần được điều chỉnh lại theo hình thức ký hợp đồng đại diện cho thương nhân/ hợp đồng hợp tác để không ảnh hưởng đến doanh thu do các sản phẩm, dịch vụ bổ trợ này mang lại.

## **4. Về hoạt động hàng không chung**

### **4.1 Đối với chi tiết “tìm kiếm, cứu nạn”**

<sup>4</sup> Điều 3.9 Luật du lịch 2017: Kinh doanh dịch vụ lữ hành là việc xây dựng, bán và tổ chức thực hiện một phần hoặc toàn bộ chương trình du lịch cho khách du lịch.

Căn cứ danh mục dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại quy định tại NĐ 94/2017/NĐ-CP, dịch vụ bảo đảm hoạt động bay (cụ thể là dịch vụ tìm kiếm cứu nạn) bị xác định là ngành, nghề bị giới hạn 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo NĐ 31/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, đây là dịch vụ được định nghĩa tại Điều 95.3 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam<sup>5</sup>.

Thực tế, chi tiết ngành, nghề TCTHK đăng ký là tìm kiếm, cứu nạn thuộc hoạt động hàng không chung theo Điều 198.1 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam<sup>6</sup>. Theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài được áp dụng theo Điều 8.3 NĐ 92/2016/NĐ-CP (sửa đổi bởi NĐ 89/2019/NĐ-CP) là 34% như đối với hoạt động kinh doanh vận chuyển hàng không.

#### **4.2 Đối với chi tiết “bay phục vụ cho nhiệm vụ an ninh, quốc phòng”**

Căn cứ danh mục dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại quy định tại NĐ 94/2017/NĐ-CP, hàng hóa, dịch vụ phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh bị xác định là ngành, nghề bị giới hạn 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo NĐ 31/2021/NĐ-CP.

Do vậy, Điều lệ cần bỏ hoạt động này tại chi tiết về hoạt động hàng không chung để tháo gỡ vướng mắc 0% nêu trên cho TCTHK.

#### **5. Về ngành, nghề Logistic**

Theo Biểu cam kết WTO, AFAS, VJEPA, VKFTA, EVFTA, CPTPP và NĐ 163/2017/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ logistic, dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải bị giới hạn 0% về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Do vậy, TCTHK cần loại trừ “*dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải*” tại ngành, nghề về logistic để gỡ bỏ hạn chế về tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Việc loại trừ này không phát sinh vướng mắc do thực tế TCTHK không triển khai hoạt động này.

#### **6. Về hoạt động trung gian thanh toán**

Theo yêu cầu của Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội, TCTHK phải bổ sung bản sao hợp lệ giấy phép hoặc văn bản chấp thuận của NHNN đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong hoạt động của tổ chức tín dụng.

Hiện nay, TCTHK chưa được cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và thực tế các hoạt động này đều do các tổ chức tín dụng hợp tác với TCTHK cung cấp cho khách hàng. Do vậy, bỏ “*Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) và Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu*” để đáp ứng yêu cầu của Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội là không ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của TCTHK.

<sup>5</sup> Dịch vụ bảo đảm hoạt động bay là dịch vụ cần thiết để bảo đảm an toàn, điều hòa, liên tục và hiệu quả cho hoạt động bay, bao gồm dịch vụ không lưu; dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát; dịch vụ khí tượng; dịch vụ thông báo tin tức hàng không; dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn.

<sup>6</sup> Hoạt động hàng không chung là hoạt động sử dụng tàu bay để thực hiện các chuyến bay trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, xây dựng và các lĩnh vực kinh tế khác, phục vụ tìm kiếm, cứu nạn, cấp cứu, cứu hộ, y tế, nghiên cứu khoa học, văn hóa, thể thao, đào tạo, huấn luyện, bay hiệu chuẩn, đo đạc, chụp ảnh, quay phim, bay phục vụ nhu cầu cá nhân và các hoạt động bay dân dụng khác không nhằm mục đích vận chuyển công cộng hành khách, hành lý, hàng hóa, bưu gửi.

## Phụ lục II

### CHI TIẾT NỘI DUNG THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA TCTHK

(Kèm theo Tờ trình ĐHCĐ về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của TCTHK)

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Cho thuê xe có động cơ	7710	
2	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: đào tạo nghiệp vụ đặt chỗ và xuất vé, đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo về sự sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống	8559	
3	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
4	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá)	4791	
5	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động...(loại trừ hoạt động đấu giá)	4799	
6	Chuyển phát Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện; Dịch vụ giao hàng tận nhà	5320	
7	Bưu chính	5310	

8	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931	
9	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932	
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933	
11	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video, chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5911	
12	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5913	

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu khác tại các cảng hàng không sân bay; Xuất, nhập khẩu xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng); Xăng dầu khác	4661	
2	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5813	

3	Hoạt động xuất bản khác (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5819	
---	---	------	--

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không:</p> <p>Chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay chụp ảnh địa hình, khảo sát địa chất, bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, du lịch, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố; (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.</p>	5223	

2	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật tại các sân bay: nhà ga hành khách, hàng hóa, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không; Vận tải đa phương thức; Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải).</p>	5229	
3	<p>Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải, du lịch trong nước và nước ngoài</p>	4610	
4	<p>Đại lý du lịch</p> <p>Chi tiết: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)</p>	7911	
5	<p>Điều hành tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)</p>	7912	
6	<p>Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ</p>	7990	

	<p>liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm hỗ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).</p>		
7	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng.</p>	6810	
8	<p>Hoạt động của các cơ sở thể thao</p> <p>Chi tiết: hoạt động hồ bơi, sân tennis, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình</p>	9311	

## **TỜ TRÌNH ĐHĐCĐ VỀ PHƯƠNG ÁN KIẾN TOÀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY HKVN**

**Kính trình:** Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2021

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị TCTHK;

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 phương án kiến toàn Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát TCTHK như sau:

### **1. Phương án kiến toàn HĐQT**

- Bầu lại TV HĐQT đối với ông Tạ Mạnh Hùng.
- Bầu TV HĐQT là người đại diện phần vốn của SCIC.
- Bầu TV độc lập HĐQT.

### **2. Đề cử nhân sự để bầu TV HĐQT**

Căn cứ vào đề cử nhân sự vào HĐQT của Cổ đông Nhà nước - Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (chiếm 55,20% cổ phần của TCTHK) và của Cổ đông Nhà nước - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước - SCIC (chiếm 31,14% cổ phần của TCTHK), HĐQT trình ĐHĐCĐ nhân sự để bầu TV HĐQT như sau:

- Bầu lại TV HĐQT đối với ông Tạ Mạnh Hùng (Sinh ngày 19/02/1972, Thạc sỹ Quản lý kinh tế) TV HĐQT, người đại diện phần vốn nhà nước tại TCTHK làm TV HĐQT, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày ĐHĐCĐ bầu.

- Bầu TV HĐQT đối với Ông Đinh Việt Tùng (Sinh ngày 30/10/1974, Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng), phó tổng giám đốc phụ trách SCIC, người đại diện phần vốn của SCIC tại TCTHK làm TV HĐQT, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày ĐHĐCĐ bầu.

- Bầu ông Trương Văn Phước (Sinh ngày 17/02/1959; Tiến sỹ Kinh tế) làm TV độc lập HĐQT, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày ĐHĐCĐ bầu.

*(Thông tin ứng viên đã được công bố tại ĐH).*

### **3. Phương án kiến toàn Ban KS**

- Miễn nhiệm TV BKS đối với ông Nguyễn Thanh Tùng do có đơn từ nhiệm
- Bầu TV BKS thay thế.

### **4. Đề cử nhân sự để bầu TV BKS**

Căn cứ vào đề cử nhân sự vào TV BKS của Cổ đông Nhà nước-Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) (chiếm 31,14% cổ phần của TCTHK), HĐQT trình ĐHĐCĐ nhân sự để bầu TV BKS như sau:

- Bầu TV BKS đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Loan (Sinh ngày 01/11/1979, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh), phó Trưởng Ban Kế hoạch tổng hợp SCIC làm TV BKS, nhiệm kỳ 5 năm, kể từ ngày ĐHĐCĐ bầu.

*(Thông tin ứng viên đã được công bố tại ĐH)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP

Cổ đông Nhà nước (Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại Doanh nghiệp) nắm giữ 1.222.368.291 cổ phần (*Bằng chữ: một tỷ, hai trăm hai mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi một cổ phần*), chiếm 55,20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP.

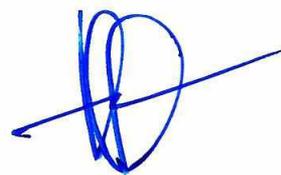
Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT Tổng công ty tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 (Quy chế bầu cử), Cổ đông Nhà nước đồng ý đề cử các Ông/Bà có tên dưới đây làm ứng cử viên để ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 bầu làm Thành viên HĐQT Tổng công ty:

TT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/HC ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Địa chỉ
1	Tạ Mạnh Hùng	CCCD số 033072001572, ngày cấp 28/10/2016, nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20.604 CP	Số nhà 26, Ngõ 11, Đường Tây Hồ, Q.Tây Hồ, TP. Hà Nội
2	Trương Văn Phước	CMTDN số 023282262, ngày cấp: 02/5/5012, nơi cấp: Công an TP. Hồ Chí Minh		58/2/8 Lê Hồng Phong, P2, Q5, TP. Hồ Chí Minh

Nhóm Người đại diện phần vốn của Cổ đông Nhà nước tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử. 

*Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021*

**TM. NHÓM NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC**  
**TẠI TỔNG CÔNG TY HKVN-CTCP**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHỤ TRÁCH CHUNG**



**Đặng Ngọc Hòa**



**TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**ỨNG VIÊN TÁI CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2021**  
**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**  
**(Do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đề cử)**

Họ và tên khai sinh: **TẠ MẠNH HÙNG**

Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **19 tháng 02 năm 1972**

Quê quán: **Nghĩa Hiệp-Yên Mỹ-Hung Yên**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Hộ khẩu thường trú: **Số nhà 26, Ngõ 11, Đường Tây Hồ, Q.Tây Hồ, TP. Hà Nội**

Nơi ở hiện nay: **Số nhà 26, Ngõ 11, Đường Tây Hồ, Q.Tây Hồ, TP. Hà Nội**

Trình độ văn hóa: **12/12**

Trình độ chuyên môn: **Thạc sỹ Quản lý kinh tế**

Tóm tắt quá trình công tác

<b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b>	<b>Quá trình công tác</b>
12/1992-10/1994	Phụ trách lễ tân Khách sạn Phùng Hưng, Hà Nội
11/1994-4/1996	Trợ lý giám đốc, Công ty liên doanh khách sạn Vườn Thủ Đô
5/1996 -7/1996	Học Nghiệp vụ Thương mại Hàng không, Trường Hàng không VN
8/1996-5/1997	Chuyên viên Trung tâm Du lịch Hàng không, Hãng HKQGVN
6/1997- 6/2001	Chuyên viên, Ban Kế hoạch và Tiếp thị hàng hóa, Tổng công ty Hàng không Việt Nam
7/2001 - 4/2005	Phó Trưởng phòng Kế hoạch hàng hóa, Ban Kế hoạch và Tiếp thị hàng hóa, Tổng công ty Hàng không Việt Nam
5/2005 - 11/2012	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài
12/2012 - 4/2014	Phó trưởng Ban Đầu tư, Tổng công ty Hàng không Việt Nam Kiêm Người đại diện vốn, kiêm giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài (02/2013- 4/2017) Kiêm Người đại diện vốn, kiêm giữ chức Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đào tạo Bay Việt (5/2013 - 4/2016)

5/2014 - 9/2016	Trưởng ban Đầu tư-Mua sắm, Tổng công ty Hàng không Việt Nam
10/2016- nay	Người đại diện vốn nhà nước giữ chức Thành viên chuyên trách HĐQT Tổng công ty Hàng không Việt Nam Kiêm Người đại diện vốn, kiêm giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT Hãng hàng không Cambodia Angkor Air (05/2020-nay)



**TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH  
ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2021  
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM  
(Do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đề cử)**

Họ và tên khai sinh: **TRƯƠNG VĂN PHƯỚC**  
Giới tính: **Nam**  
Sinh ngày: **17 tháng 02 năm 1959**  
Quê quán: **Triệu Phước-Triệu Phong-Quảng Trị**  
Quốc tịch: **Việt Nam**  
Dân tộc: **Kinh**  
Hộ khẩu thường trú: **58/2/8 Lê Hồng Phong, P2, Q5, TP. Hồ Chí Minh**  
Nơi ở hiện nay: **P1617-Nhà B, Chung cư Thăng Long Number One,  
P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội**  
Trình độ văn hóa: **12/12**  
Trình độ chuyên môn: **Tiến sỹ Tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng**  
Tóm tắt quá trình công tác

<b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b>	<b>Quá trình công tác</b>
4/1983-3/1986	Cán bộ phòng kinh tế kế hoạch, Ngân hàng Nhà nước Long An
3/1986- 8/1988	Nhập ngũ, Chiến sỹ Trung đoàn Đồng Tháp 3, Tỉnh đội Long An
8/1988-9/1989	Xuất ngũ, Phó Trưởng phòng Kế hoạch, Ngân hàng Nông nghiệp Long An
9/1989-11/1990	Quyền Trưởng phòng Ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước Long An
11/1990-9/1991	Phó Trưởng phòng kinh tế kế hoạch, Ngân hàng Ngoại thương TP. Hồ Chí Minh
9/1991-9/1993	Phó Trưởng phòng kinh doanh ngoại tệ, Ngân hàng Ngoại thương TP. Hồ Chí Minh
9/1993-5/1995	Trưởng phòng kinh doanh ngoại tệ, Ngân hàng Ngoại thương TP. Hồ Chí Minh
5/1995-10/2000	Phó giám đốc Ngân hàng Ngoại thương TP. Hồ Chí Minh; kiêm Phó chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Sài Gòn công thương (11/1996-10/2000)
10/2000-10/2003	Tổng Giám đốc Ngân hàng TPCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (EXIMBANK)

10/2003-3/2008	Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối; Giám đốc Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước
4/2008-8/2013	Tổng Giám đốc EXIMBANK Thành viên HĐQT EXIMBANK (6/2010-5/2021) Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD EXIMBANK (5/2012-8/2013)
9/2013-7/2017	Phó Chủ tịch Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia Thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tài chính-tiền tệ quốc gia
7/2017-3/2019	Quyền Chủ tịch Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia Nghỉ hưu tháng 3/2019
8/2017-10/2020	Thành viên Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ
10/2020-nay	Thường trực Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ Ủy viên Hội đồng khoa học của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (từ tháng 9/2021-nay)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP

Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước-SCIC) nắm giữ 689.488.080 cổ phần (*Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn, không trăm tám mươi cổ phần*), chiếm 31,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT Tổng công ty tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 (Quy chế bầu cử), Cổ đông Nhà nước SCIC đồng ý đề cử các Ông/Bà có tên dưới đây làm ứng cử viên để ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 bầu làm Thành viên HĐQT Tổng công ty:

TT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/HC ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Địa chỉ
1	Ông Đinh Việt Tùng	CCCD số 014074000003 ngày cấp: 29/8/2013, nơi cấp: Cục CSĐT QLCT và DLQG về cư dân	689.488.080	Trụ sở Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng – Phường Trung Hòa – Quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội

Cổ đông Nhà nước - SCIC hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

*[Chữ ký]*  
Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ  
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**



Lê Song Lê



**TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2021**  
**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**  
**(Do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước đề cử)**

Họ và tên khai sinh: **ĐINH VIỆT TÙNG**

Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **30/10/1974**

Quê quán: **Hà Tĩnh**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Dân tộc: **Kinh**

Hộ khẩu thường trú: **Số 5, ngõ 260 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội**

Nơi ở hiện nay: **Số 5, ngõ 260 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội**

Trình độ văn hóa: **12/12/**

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán; Cử nhân Luật Kinh tế - Đại học Luật Hà Nội; Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng - Học viện Tài chính - Ngân hàng; Cao cấp Lý luận chính trị - hành chính - Học viện Chính trị Quốc gia.

Tóm tắt quá trình công tác:

<b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b>	<b>Quá Trình Công Tác</b>
6/1996-3/1997	Nhân viên tập sự tại Tổng cục Quản lý vốn và tài chính nhà nước tại doanh nghiệp - Bộ Tài chính
3/1997-10/1999	Chuyên viên Tổng cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp - Bộ Tài chính
10/1999-8/2006	Chuyên viên Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính
8/2006-02/2012	Phó Trưởng Ban, Trưởng Ban Đầu tư 2 Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)
3/2012-6/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX., JSC) (do SCIC biệt phái)
7/2014-10/2019	Trưởng Ban Đầu tư 2 SCIC kiêm Thành viên HĐQT Vinaconex (đến 4/2017)
10/2019 – nay	Phó Tổng giám đốc SCIC, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Licogi, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Bảo Minh.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP

Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước-SCIC) nắm giữ 689.488.080 cổ phần (Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn, không trăm tám mươi cổ phần), chiếm 31,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP.

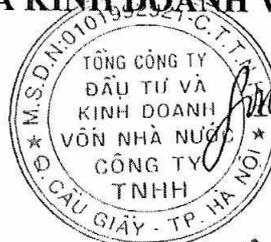
Sau khi nghiên cứu dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 (Quy chế bầu cử), Cổ đông Nhà nước SCIC đồng ý đề cử các Ông/Bà có tên dưới đây làm ứng cử viên để ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 bầu làm Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty:

TT	Họ và tên	Số CMND/CCCD/HC ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Địa chỉ
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	CCCD số 011854805 ngày cấp: 01/11/2011, nơi cấp: Công an Hà Nội	0	Trụ sở Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng – Phường Trung Hòa – Quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội

Cổ đông Nhà nước - SCIC hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế bầu cử.

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ  
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Song Lợi



**TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH  
ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG 2021  
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM  
(Do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước đề cử)**

Họ và tên khai sinh: Nguyễn Thị Hồng Loan  
Giới tính: Nữ  
Sinh ngày: 01/11/1979  
Quê quán: Đức Phổ, Quảng Ngãi  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Hộ khẩu thường trú: 30D5A ngõ 683 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội  
Nơi ở hiện nay: 30D5A ngõ 683 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh  
Tóm tắt quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng năm	Quá trình công tác
12/2001- 8/2004	Cán bộ tín dụng, Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam
8/2004- 4/2008	Chuyên gia tư vấn tài chính cấp cao, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
6/2008 – 4/2012	Chuyên viên Ban Đầu tư 2, Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
4/2012 – 7/2012	Chuyên viên Văn phòng Điều hành, thư ký Tổng Giám đốc, SCIC
8/2012- 9/2014	Phó Trưởng Ban Quản lý vốn đầu tư 2, SCIC
10/2014 – 9/2017	Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Đầu tư thương mại Tràng Tiền
10/2017 – 7/2021	Phó Trưởng Ban Đầu tư 2, SCIC
8/2021- nay	Phó Trưởng Ban Kế hoạch tổng hợp, SCIC

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021**  
**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines);
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 14/12/2021;
- Tờ trình số ...../TTr-TCTHK-HĐQT ngày ..../.../2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT);
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/12/2021,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2021**  
**TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, Vietnam Airlines đã xây dựng Đề án tái cơ cấu tổng thể đang báo cáo Chính phủ. ĐHĐCĐ đã nghe HĐQT báo cáo các định hướng tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục I đính kèm. ĐHĐCĐ giao HĐQT căn cứ vào các nội dung tái cơ cấu có trách nhiệm báo cáo các cấp có thẩm quyền làm cơ sở triển khai thực hiện.

**Điều 2.** Về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ của Vietnam Airlines

1. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục II đính kèm.
2. Thông qua việc sửa đổi Điều 5 Điều lệ Vietnam Airlines về ngành, nghề kinh doanh của Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục III đính kèm.

**Điều 3.** Về Phương án kiện toàn HĐQT, ĐHĐCĐ nhất trí:

1. Thông qua kết quả bầu lại thành viên HĐQT Tạ Mạnh Hùng (CCCD số 033072001572, cấp ngày 28/10/2016) làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.
2. Thông qua kết quả bầu ông Đinh Việt Tùng (CCCD số 014074000003 cấp ngày 29/8/2013) làm thành viên HĐQT Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.
3. Thông qua kết quả bầu ông Trương Văn Phước (CMND số 023282262 do CA TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 02/5/2012) làm thành viên độc lập HĐQT Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

**Điều 4.** Về Phương án kiện toàn Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ nhất trí:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Thanh Tùng.
2. Thông qua kết quả bầu bà Nguyễn Thị Hồng Loan (CCCD số 011854805 cấp ngày 01/11/2011) làm Kiểm soát viên Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 14/12/2021.

**Điều 5.** Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 của Vietnam Airlines biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.
2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/12/2021.
3. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc và các cổ đông của Vietnam Airlines chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, tuân thủ chặt chẽ quy định của Pháp luật và Điều lệ của Vietnam Airlines./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- UBQLVNN tại doanh nghiệp;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP. HCM, TTLKCKVN;
- Sở KH&ĐT TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Đặng Ngọc Hòa**

**Phụ lục I**  
**ĐỊNH HƯỚNG TÁI CƠ CẤU TỔNG THỂ VIETNAM AIRLINES**  
**DO ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/12/2021)

---

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông một số định hướng lớn trong công tác tái cơ cấu tổng thể Vietnam Airlines giai đoạn 2021-2025 như sau:

Đại dịch Covid -19 đã làm thay đổi toàn bộ kế hoạch khai thác và hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Vietnam Airlines, làm cho tiềm lực tài chính của Công ty Mẹ bị suy giảm, các cân đối tài chính bị thay đổi đột ngột theo chiều hướng tiêu cực. Những thiệt hại do dịch bệnh Covid-19 gây ra cùng với những biến động không ngừng của môi trường kinh doanh là yêu cầu cấp bách đòi hỏi Vietnam Airlines phải thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ trên mọi lĩnh vực và được thực hiện có lộ trình, triển khai trên toàn hệ thống từ Công ty Mẹ đến các doanh nghiệp thành viên để vượt qua khó khăn đặc biệt khi dịch Covid-19 kéo dài, từng bước hồi phục và phát triển bền vững, đồng thời đảm bảo thích ứng với môi trường kinh doanh thay đổi.

Trong thời gian qua, để ứng phó, giảm thiểu tác động tiêu cực của dịch bệnh và cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh, Vietnam Airlines đã chủ động, quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp tự thân, trong đó phương án tái cơ cấu doanh nghiệp là giải pháp trọng tâm như: tổ chức lại sản xuất, điều hành hoạt động SXKD sát với diễn biến của thị trường và dịch bệnh, tận dụng mọi cơ hội để tăng nguồn thu và dòng tiền; thực hiện triệt để các biện pháp cắt giảm chi phí.... Đồng thời, Vietnam Airlines tăng cường tìm kiếm thêm các nguồn thu như đẩy mạnh khai thác hàng hóa, chuyên chở khách hồi hương, thanh lý máy bay, bán và thuê lại máy bay, đẩy mạnh thoái vốn một số khoản đầu tư tại các công ty con. Vietnam Airlines cũng thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế, tái cơ cấu lao động phù hợp nhu cầu khai thác, điều hành nguồn lực theo diễn biến dịch bệnh, tương ứng với quy mô hoạt động SXKD.

Giai đoạn 2021-2025, Vietnam Airlines kiên quyết tiếp tục thực hiện tái cơ cấu toàn diện từ chính nguồn lực nội tại của doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí và tạo thêm các nguồn lực tài chính. Các giải pháp tái cơ cấu TCT tập trung triển khai trong giai đoạn này cụ thể là:

- Tái cơ cấu đội bay: thực hiện đàm phán với các bên cho thuê tàu bay để giãn, hoãn tối đa thời hạn thanh toán tiền thuê, giảm tiền thuê, đàm phán đẩy lùi lịch nhận các tàu bay mới, hủy một số hợp đồng các tàu bay chưa nhận.
- Tái cơ cấu tài sản thông qua thực hiện thanh lý các tàu bay cũ và thực hiện bán và thuê lại máy bay để đổi mới đội tàu bay thân hẹp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo nguồn lực máy bay đáp ứng nhu cầu thị trường giai đoạn phục hồi sau dịch bệnh, trên cơ sở cân đối các nguồn vốn huy động.
- Tái cơ cấu nguồn vốn thông qua phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhằm bảo đảm Vietnam Airlines có nguồn vốn hợp lý, phù hợp với quy mô kinh doanh thích nghi với tình hình mới, tăng cường tiềm lực tài chính của Vietnam Airlines; đồng thời huy động nguồn vốn từ bên ngoài với chi phí hợp lý thông qua các kênh: phát hành trái phiếu, vay thương mại từ các tổ chức tín dụng trong nước. Bên cạnh đó,

Vietnam Airlines thực hiện tái cơ cấu các khoản nợ vay dài hạn hiện có, giãn hoãn trả nợ vay sang các năm sau để giảm áp lực trả nợ vay.

- Tái cơ cấu danh mục đầu tư và các doanh nghiệp thành viên (DNTV): công tác tái cơ cấu các DNTV sẽ bao gồm chuyển nhượng vốn, cổ phần hóa, bán một số danh mục đầu tư để Vietnam Airlines có cơ cấu hợp lý hơn, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính là vận tải hàng không và các dịch vụ đồng bộ cho ngành hàng không; đồng thời bổ sung thu nhập, bù đắp lỗ lũy kế và dòng tiền cho công ty Mẹ và nâng cao hiệu quả SXKD, thu hút nguồn lực từ bên ngoài để tăng cường sức cạnh tranh của các DNTV.

- Tái cơ cấu tổ chức: Vietnam Airlines sẽ thay đổi cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn hơn, giảm tầng nấc trung gian, tiến hành rà soát, sắp xếp lao động; xây dựng, điều chỉnh lại quy chế, quy trình thực hiện công việc, tiến hành đầu tư công nghệ để nâng cao năng suất lao động, thực hiện loại bỏ, thu hẹp hoặc hợp nhất những bộ phận, lĩnh vực không hoặc chưa phù hợp trong tình hình mới.

- Tái cơ cấu danh mục đất và tài sản trên đất: Vietnam Airlines sẽ rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất và tài sản trên đất để quản lý tập trung, thống nhất, gắn với hoạt động SXKD của Vietnam Airlines; đảm bảo hiệu quả và tuân thủ quy định của Nhà nước.

- Tái cơ cấu đổi mới quản trị doanh nghiệp: Vietnam Airlines sẽ triển khai đổi mới năng lực quản trị điều hành trên mọi lĩnh vực trên toàn hệ thống, tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng đổi mới mạnh mẽ hệ thống CNTT và chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực SXKD.

Mặc dù đã nỗ lực khắc phục khó khăn từ chính nguồn lực nội tại của doanh nghiệp, tuy nhiên, hậu quả của đại dịch đến Vietnam Airlines là quá lớn và tình hình dịch bệnh được dự báo còn tiếp tục kéo dài, Vietnam Airlines sẽ phải tiếp tục đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là khả năng thanh toán và duy trì hoạt động liên tục nếu không có sự tham gia hỗ trợ của các cổ đông của công ty và hỗ trợ của Chính phủ.

Trong Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của đại dịch kéo dài giai đoạn 2021-2025, Vietnam Airlines đã chủ động đưa ra một số kiến nghị, đề xuất lên Chính phủ với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước có các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp hàng không nói chung, tạo điều kiện cho ngành hàng không phát huy vai trò trong nền kinh tế. Các giải pháp được nêu trong Đề án như: cơ chế, chính sách về lộ trình mở cửa, nới lỏng biện pháp giãn cách, điều tiết thị trường và tiếp tục triển khai một số chính sách giảm thuế, phí ưu đãi đã có cho các doanh nghiệp hàng không ...

Song song với đó, Vietnam Airlines cũng đang tích cực phối hợp với cơ quan chủ sở hữu nghiên cứu, đề xuất Nhà nước với tư cách chủ sở hữu nắm giữ cổ phần chi phối tại Vietnam Airlines tiếp tục có giải pháp hỗ trợ cho Vietnam Airlines thông qua giải pháp tăng vốn cho doanh nghiệp và các công cụ nợ, là các hình thức hỗ trợ phổ biến mà Chính phủ các nước đang hỗ trợ cho ngành hàng không.

Trên đây là báo cáo tóm lược về một số định hướng lớn trong công tác tái cơ cấu Vietnam Airlines giai đoạn 2021-2025, HĐQT trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**Phụ lục II**  
**NỘI DUNG THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA VIETNAM AIRLINES**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-DHĐCĐ ngày 14/12/2021)

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Cho thuê xe có động cơ	7710	
2	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: đào tạo nghiệp vụ đặt chỗ và xuất vé, đào tạo kỹ năng mềm, đào tạo về sự sống, hoạt động giáo dục kỹ năng sống	8559	
3	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
4	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá)	4791	
5	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động...(loại trừ hoạt động đấu giá)	4799	
6	Chuyển phát Chi tiết: Nhận, phân loại, vận chuyển và phân phối (trong nước hoặc quốc tế) thư, bưu phẩm, bưu kiện; Dịch vụ giao hàng tận nhà	5320	
7	Bưu chính	5310	

8	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931	
9	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932	
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933	
11	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video, chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5911	
12	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động phát hành phim video và chương trình truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	5913	

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu khác tại các cảng hàng không sân bay; Xuất, nhập khẩu xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng); Xăng dầu khác	4661	
2	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5813	
3	Hoạt động xuất bản khác (Không bao gồm: hoạt động xuất bản sách)	5819	

**3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không:</p> <p>Chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay chụp ảnh địa hình, khảo sát địa chất, bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, du lịch, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố; (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.</p>	5223	
2	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đầu tư và khai thác hạ tầng kỹ thuật</p>	5229	

	tại các sân bay: nhà ga hành khách, hàng hóa, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đồng bộ trong dây chuyền vận tải hàng không; Vận tải đa phương thức; Logistics (loại trừ dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải).		
3	Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải, du lịch trong nước và nước ngoài	4610	
4	Đại lý du lịch Chi tiết: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7911	
5	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7912	
6	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm hỗ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối	7990	

	và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).		
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Đầu tư nhà, công trình xây dựng để cho thuê; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng.	6810	
8	Hoạt động của các cơ sở thể thao  Chi tiết: hoạt động hồ bơi, sân tennis, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng bàn, cầu lông, hoạt động của các trung tâm thể dục, thể hình	9311	

### **Phụ lục III**

## **CHI TIẾT SỬA ĐỔI ĐIỀU 5 ĐIỀU LỆ VIETNAM AIRLINES**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/12/2021)*

---

1. Khoản 2: bỏ nội dung về bay phục vụ cho nhiệm vụ “an ninh, quốc phòng”.
2. Khoản 5: loại trừ “dịch vụ kiểm định và cấp chứng nhận cho các phương tiện vận tải” tại nội dung về Logistic.
3. Bỏ Khoản 9 (Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ; Hoạt động xuất bản khác).
4. Sửa đổi Khoản 23, 32, 33 như sau:
  - (i) Đại lý du lịch: Vận chuyển hành khách du lịch, phát triển khu du lịch và điểm du lịch, đại lý du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch khác (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (ii) Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (iii) Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch: Kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch khác như đặt chỗ khách sạn, cho thuê xe ô tô, mua bảo hiểm du lịch dưới dạng bán sản phẩm bổ trợ. Cụ thể là sản phẩm do đối tác thứ ba cung cấp, Vietnam Airlines chỉ là nhà phân phối và hưởng hoa hồng trên cơ sở tùy chọn của hành khách và hành khách trả thêm tiền (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).
  - (iv) Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: kinh doanh lưu trú du lịch.
5. Khoản 34, 35: loại trừ hoạt động đấu giá trong các hoạt động bán lẻ.
6. Bỏ Khoản 41 (Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)), Khoản 42 (Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu).
7. Khoản 43, 44: loại trừ hoạt động báo chí trong hoạt động sản xuất, phát hành phim video và chương trình truyền hình.
8. Bỏ Khoản 45 về hoạt động phát thanh.